

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
1	9/1	NGUYỄN HOÀI AN	14/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.1	6.4	5.1	TRUNG BÌNH
2	9/1	NGUYỄN TRẦN TUẤN ANH	04/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	9.6	8.5	GIỎI
3	9/1	THÂN NGỌC MINH ANH	26/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	8.8	8.8	GIỎI
4	9/1	ĐOÀN NGÔ VIỆT BÁCH	11/06/2007	Gia Lai	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.3	8.2	8.2	GIỎI
5	9/1	TÔ GIA BẢO	15/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.7	8.4	7.4	GIỎI
6	9/1	LÊ MINH PHƯƠNG BÌNH	08/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.4	8.3	7.4	GIỎI
7	9/1	TRẦN THANH BÌNH	21/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9.1	8.3	GIỎI
8	9/1	PHAN THÀNH DANH	02/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.5	7.9	7.5	KHÁ
9	9/1	VŨ HẢI ĐĂNG	01/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.7	8.7	GIỎI
10	9/1	ĐẶNG MINH ĐỨC	05/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.3	8	7.1	GIỎI
11	9/1	PHÙNG HOÀNG BẢO HÂN	09/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.8	9.3	9.3	GIỎI
12	9/1	HOÀNG LÊ HIẾU	04/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	9.5	9	GIỎI
13	9/1	LÊ NGUYỄN KHÁI HOÀNG	11/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.4	7.8	GIỎI
14	9/1	DƯƠNG HẢI KHÁNH HUYỀN	05/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9.1	8.7	GIỎI
15	9/1	LÊ VŨ QUỲNH HƯƠNG	09/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.3	8.2	6.8	GIỎI
16	9/1	NGÔ TUẤN KHAI	16/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	8.1	8.1	GIỎI
17	9/1	PHẠM NGỌC KHANG	28/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.4	8.1	GIỎI
18	9/1	VÕ PHẠM DUY KHANG	01/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.2	8	7.1	GIỎI
19	9/1	LÊ BẢO KHÁNH	11/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.1	8	6.1	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
20	9/1	NGUYỄN HOÀNG ANH KHOA	27/03/2007	Đà Nẵng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	8	6.7	GIỎI
21	9/1	TRẦN NGUYỄN MỸ KIM	13/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.1	7.3	7.1	KHÁ
22	9/1	NGUYỄN VĂN THIÊN MẠNH	11/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9	8.2	GIỎI
23	9/1	NGUYỄN HOÀNG NHẤT MINH	09/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.8	7.5	5.8	KHÁ
24	9/1	QUẢN TRỌNG MINH	12/09/2007	Thanh Hóa	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.5	7.6	GIỎI
25	9/1	TRỊNH GIA NGHI	19/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9.4	8.9	GIỎI
26	9/1	NGUYỄN BẢO NGỌC	01/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.2	9.2	7.2	GIỎI
27	9/1	TRẦN BÍCH NGỌC	09/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.2	8.4	7.2	GIỎI
28	9/1	NGUYỄN THANH NHẢ	18/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	9.3	8.7	GIỎI
29	9/1	NGUYỄN THIỆN NHÂN	04/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.9	7.8	6.9	KHÁ
30	9/1	NGUYỄN PHÚC DI NHIÊN	04/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.3	8	5.3	KHÁ
31	9/1	CAO GIA PHÁT	24/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.7	9.4	9.4	GIỎI
32	9/1	NGUYỄN BẢO PHÚC	04/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.7	5.4	5.4	KHÁ
33	9/1	HÀ KHÁNH PHƯƠNG	22/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.2	8.1	8.1	GIỎI
34	9/1	LÊ NGUYỄN UYÊN PHƯƠNG	24/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.6	9.1	7.5	GIỎI
35	9/1	BÙI HOÀNG QUÂN	16/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.6	7.7	7.6	GIỎI
36	9/1	VÕ HOÀNG MINH QUÂN	12/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	7.8	7.8	GIỎI
37	9/1	NGÔ THANH SƠN	23/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.7	8.1	GIỎI
38	9/1	VÕ THÀNH SƠN	16/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	KHÁ	TỐT	7.6	7.9	7.5	KHÁ
39	9/1	NGUYỄN XUÂN THÁI	01/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	6.7	8	6.7	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
40	9/1	NGUYỄN NGỌC ĐAN THANH	28/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	9.3	8.5	GIỎI
41	9/1	TRẦN NGỌC THIÊN THANH	06/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	9.3	8.5	GIỎI
42	9/1	NGUYỄN TRUNG THÀNH	02/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.2	8.2	7.6	GIỎI
43	9/1	HỒ QUANG THIỆN	08/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	8.5	7.7	GIỎI
44	9/1	NGUYỄN MINH THU	06/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.3	9.6	9.3	GIỎI
45	9/1	ĐỖ NGỌC THUỶ TIÊN	18/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9.4	9.4	GIỎI
46	9/1	LƯU THANH TÚ	28/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.6	9.4	9.4	GIỎI
47	9/1	NGUYỄN THÀNH VINH	10/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9.6	9.3	GIỎI
48	9/1	TRẦN THANH VY	02/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.5	7.6	6.7	KHÁ
49	9/2	NGUYỄN THÀNH AN	14/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	9	9	GIỎI
50	9/2	ĐÌNH MINH ANH	24/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.4	9	GIỎI
51	9/2	LÊ TRÍ ANH	13/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.3	9	9	GIỎI
52	9/2	NGUYỄN QUỐC ANH	19/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	8.9	8.9	GIỎI
53	9/2	NGUYỄN THỂ HOÀNG ANH	09/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	6.7	7.8	6.7	GIỎI
54	9/2	PHẠM NGUYỄN BẢO	10/10/2007	Kiên Giang	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	8.7	7.7	GIỎI
55	9/2	TRƯƠNG NGUYỄN THANH BÌNH	09/08/2007	Bà Rịa Vũng Tàu	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.8	7.9	6.6	KHÁ
56	9/2	PHẠM THẢO PHƯƠNG DUNG	20/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	5-HS đạt HSG, TTVN cấp sở, cấp bộ	GIỎI	TỐT	10	9.4	9.4	GIỎI
57	9/2	LÊ NGỌC QUỲNH DUYÊN	31/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.5	9.3	GIỎI
58	9/2	PHAN THÁI DƯƠNG	22/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	8.6	7.7	GIỎI
59	9/2	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	10/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	9	9	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
60	9/2	TRẦN TIẾN ĐẠT	10/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	6.8	8.4	6.8	GIỎI
61	9/2	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	19/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	8.9	8.7	GIỎI
62	9/2	NGUYỄN LÊ HẢI	19/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	8.4	7.9	GIỎI
63	9/2	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	09/03/2007	Hà Nội	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.1	7.7	6.1	KHÁ
64	9/2	PHẠM NGỌC MINH HUÂN	26/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9	9.2	9	GIỎI
65	9/2	ĐỖ HOÀNH QUANG HUY	01/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.2	7.5	6.2	KHÁ
66	9/2	PHAN NGỌC MAI KHANH	21/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9	9.1	8.9	GIỎI
67	9/2	NGUYỄN HOÀNG GIA KHÁNH	17/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8.5	8.9	6.4	KHÁ
68	9/2	TÔ MINH KHOA	14/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.1	7.8	6.8	KHÁ
69	9/2	ĐÀO ANH KHÔI	28/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	8	7.6	GIỎI
70	9/2	ĐINH BÙI NHẬT KHÔI	28/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.8	6.8	5.8	KHÁ
71	9/2	MAI KHÁNH LÂM	24/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	9.2	8.5	GIỎI
72	9/2	NGUYỄN ĐÌNH THẢO LINH	26/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.6	9.5	9.4	GIỎI
73	9/2	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.3	9.2	GIỎI
74	9/2	TRỊNH HOÀNG LONG	14/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.5	9.4	GIỎI
75	9/2	LÊ HOÀNG MỸ	01/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.3	7.2	5.3	KHÁ
76	9/2	HUỲNH NGUYỄN KIM NGÂN	03/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.4	9.1	GIỎI
77	9/2	ĐỖ TRỌNG NHÂN	06/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9	8.1	8	GIỎI
78	9/2	NGUYỄN PHẠM ĐÌNH PHI	16/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.3	8	7.3	GIỎI
79	9/2	CAO THANH PHONG	10/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	9.4	9	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
80	9/2	DƯƠNG HOÀNG TRỌNG PHÚC	13/12/2007	Nghệ An	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	8.6	8.6	GIỎI
81	9/2	ĐỖ HỮU PHƯỚC	27/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	8.8	8.3	GIỎI
82	9/2	CHU THANH PHƯƠNG	12/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Tây	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.8	9	8.2	GIỎI
83	9/2	LÊ TRẦN ANH PHƯƠNG	03/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	9.7	9.5	GIỎI
84	9/2	PHẠM ĐÌNH MINH QUÂN	01/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	KHÁ	TỐT	6.3	7	6.3	KHÁ
85	9/2	NGUYỄN NGỌC HẢI QUỲ	24/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.4	9.4	GIỎI
86	9/2	TRỊNH SƠN HOÀNG QUÝ	02/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	9.1	8.8	GIỎI
87	9/2	NGÔ THUY YẾN THANH	16/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.3	9.3	GIỎI
88	9/2	LÊ HUỖNH THÁI THẢO	06/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9.4	9.4	GIỎI
89	9/2	LƯƠNG THỊ HỒNG THẨM	27/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	9.5	9.4	GIỎI
90	9/2	NGUYỄN TRÍ THIÊN	24/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.7	8.2	7.5	GIỎI
91	9/2	HUỖNH CÔNG THUẬN	07/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	9.5	9.4	GIỎI
92	9/2	TRƯƠNG BẢO THY	25/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.7	9.3	GIỎI
93	9/2	TRẦN PHẠM THUY TIÊN	06/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	9.3	9.3	GIỎI
94	9/2	HÀ THUY TRANG	25/01/2007	Hà Nội	Tây	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.5	9.2	8	GIỎI
95	9/2	LÊ TUẤN TRÍ	26/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	9	7.9	GIỎI
96	9/2	TRẦN THANH TRÚC	13/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.4	9.3	GIỎI
97	9/2	NGUYỄN MINH TÚ	11/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.4	9.3	GIỎI
98	9/2	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	16/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.5	9.5	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
99	9/2	VŨ NGUYỄN TUẤN TÚ	10/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.6	7.1	7.1	GIỎI
100	9/2	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	29/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.1	8.8	GIỎI
101	9/3	PHẠM MINH AN	03/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.9	8.2	GIỎI
102	9/3	ĐÌNH LAN ANH	10/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7	7.7	6.6	KHÁ
103	9/3	ĐÌNH NGỌC QUỲNH ANH	25/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.3	8.1	6.6	GIỎI
104	9/3	HOÀNG ĐÌNH ĐỨC ANH	12/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.4	7.5	6.2	KHÁ
105	9/3	NGUYỄN THÀNH HẢI ANH	15/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.9	7.8	5.4	KHÁ
106	9/3	VŨ HOÀNG ANH	18/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.1	9.1	8.1	GIỎI
107	9/3	NGUYỄN PHƯƠNG BÌNH	11/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8	8.8	6.9	GIỎI
108	9/3	NGUYỄN MINH CHÂU	18/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	9.4	8.7	GIỎI
109	9/3	ĐỖ THỊ DIỆP CHI	23/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.8	6.7	4.8	TRUNG BÌNH
110	9/3	LÊ NGUYỄN TIẾN ĐẠT	17/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	7	7.3	4.6	TRUNG BÌNH
111	9/3	LƯU QUẢNG ĐÔNG	11/01/2007	Hải Dương	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	8.7	6.7	GIỎI
112	9/3	BÙI NGUYỄN THIÊN ĐỨC	14/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	6.9	8.5	6.9	GIỎI
113	9/3	TẶNG THẾ ANH ĐỨC	05/12/2007	Kiên Giang	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5	6.4	5	TRUNG BÌNH
114	9/3	NGUYỄN TẤN HẢI	29/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	6.8	8.5	6.8	GIỎI
115	9/3	TRẦN LỆNH ĐỨC HẢI	18/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	8.8	7.6	GIỎI
116	9/3	TRẦN NGUYỄN HANH	16/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.8	8.8	7.9	GIỎI
117	9/3	ĐẶNG VĂN HIẾU	04/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	6.6	8.5	6.5	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
118	9/3	TRỊNH MINH HUÂN	26/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.3	6.6	6.3	KHÁ
119	9/3	TRẦN SINH HÙNG	14/04/2007	Bắc Ninh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.2	6.8	5.6	KHÁ
120	9/3	NGÔ QUỐC HUY	02/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	TRUNG BÌNH	TỐT	5	6.8	5	TRUNG BÌNH
121	9/3	PHẠM ĐÌNH HUY	02/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.7	5.7	4.7	TRUNG BÌNH
122	9/3	LÊ TUẤN HUNG	04/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	8.4	7.5	GIỎI
123	9/3	LÊ HUỲNH SONG HY	22/09/2007	Hậu Giang	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	6.4	8.1	6.4	KHÁ
124	9/3	VÕ NGUYỄN PHÚC KHANG	09/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.7	7.1	6.1	KHÁ
125	9/3	DUY GIA KHÁNH	13/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	KHÁ	7.5	6.9	5.9	KHÁ
126	9/3	DƯƠNG LÂM ĐĂNG KHOA	07/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	6.6	7.7	4.9	TRUNG BÌNH
127	9/3	ĐÌNH ĐĂNG KHOA	11/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.9	7.6	5.5	KHÁ
128	9/3	LÊ ANH KHÔI	30/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	9.1	8.2	GIỎI
129	9/3	BÙI PHƯƠNG LINH	15/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	5.7	6.7	5.1	KHÁ
130	9/3	LÊ NGỌC LỘC	10/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	9.2	7	5.1	KHÁ
131	9/3	ĐỖ NGUYỄN XUÂN MAI	17/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	9.3	7.8	GIỎI
132	9/3	NGUYỄN NGỌC HÀ MI	05/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.7	8.9	7.3	GIỎI
133	9/3	LÊ TRÀ MY	25/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	9.2	8	GIỎI
134	9/3	NGUYỄN HOÀN MỸ	19/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.3	8.9	GIỎI
135	9/3	MAI THANH NGÂN	30/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.3	9.2	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
136	9/3	NGUYỄN HUỖNH TÚ NGHI	18/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.8	6.7	4	TRUNG BÌNH
137	9/3	TRỊNH NGUYỄN BẢO NGHI	29/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	6.9	8.6	6.7	GIỎI
138	9/3	NGUYỄN MINH NGHĨA	03/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.9	6.7	3.9	TRUNG BÌNH
139	9/3	PHẠM HOÀNG NGUYỄN	06/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9	8.6	7.7	GIỎI
140	9/3	NGUYỄN MẠNH PHÁT	11/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.3	7.6	5.3	KHÁ
141	9/3	QUANG LÊ XUÂN PHÚ	02/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	KHÁ	6.1	7.5	6.1	KHÁ
142	9/3	NGUYỄN HUY QUANG	26/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.3	7.1	GIỎI
143	9/3	TRẦN MINH QUANG	18/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.7	8.5	7.1	GIỎI
144	9/3	LÊ HOÀNG QUÂN	21/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.3	7	5.8	KHÁ
145	9/3	PHẠM ĐẮC MINH QUỐC	04/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	9	7.9	GIỎI
146	9/3	NGUYỄN QUỐC THỊNH	15/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.8	7.5	GIỎI
147	9/3	TRẦN NGUYỄN MINH TRANG	09/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.2	8.1	GIỎI
148	9/3	TRẦN DUY VINH ƯỚC	24/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	9.1	7.9	GIỎI
149	9/3	HOÀNG NGÔ NGỌC VY	23/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5	7.4	4.7	TRUNG BÌNH
150	9/3	ỨNG NGUYỄN NHẬT VY	27/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	9.4	8	GIỎI
151	9/3	QUÁCH LÂM KIM YẾN	22/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Khome	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	7	8.6	7	GIỎI
152	9/4	NGUYỄN HỮU AN	07/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.2	5.5	4.2	TRUNG BÌNH
153	9/4	BÙI THỊ CHÂU ANH	08/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9	8.8	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
154	9/4	HOÀNG NGỌC ANH	18/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.6	9.3	8.6	GIỎI
155	9/4	HUỖNH TUẤN ANH	24/01/2007	Lâm Đồng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	6.8	6.8	GIỎI
156	9/4	LÊ ĐẶNG QUỲNH ANH	01/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.9	8.3	GIỎI
157	9/4	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	09/02/2007	Hà Nội	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	7.3	7.2	GIỎI
158	9/4	VÕ TRẦN LAN ANH	18/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.5	6.7	6.5	KHÁ
159	9/4	HOÀNG GIA BẢO	12/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.9	8.4	7.8	GIỎI
160	9/4	NGUYỄN VIỆT THÀNH CÔNG	20/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.6	7.9	6.2	KHÁ
161	9/4	NGUYỄN ANH DŨNG	09/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.3	7.2	GIỎI
162	9/4	TRƯƠNG LÊ TIẾN DŨNG	03/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	1-Con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh, con người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, con anh hùng	TRUNG BÌNH	TỐT	6.4	5.5	5.1	TRUNG BÌNH
163	9/4	NGUYỄN NGỌC DUYÊN	17/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9.4	8.7	GIỎI
164	9/4	TRẦN ĐỨC THÁI DƯƠNG	01/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.6	6.8	5.7	KHÁ
165	9/4	GIANG CHÍ HÀO	13/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.3	8.4	8.3	GIỎI
166	9/4	LƯƠNG PHAN XUÂN HIẾU	12/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.2	7.1	5.2	KHÁ
167	9/4	TRẦN MỸ HOA	18/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.8	6.8	6.7	GIỎI
168	9/4	NGUYỄN QUANG HUY	10/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	8.6	6.7	GIỎI
169	9/4	NGUYỄN TUẤN HƯNG	29/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.9	6.2	4.9	TRUNG BÌNH
170	9/4	NGUYỄN NGỌC KIM KHÁNH	05/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9	7.7	GIỎI
171	9/4	NGUYỄN GIA KHIÊM	14/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.7	7.7	6.7	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
172	9/4	LÊ TRƯƠNG ĐĂNG KHOA	23/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.4	8.6	7.3	GIỎI
173	9/4	PHẠM TRUNG KIÊN	23/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	7	6.4	5.5	KHÁ
174	9/4	RUY PHƯƠNG LINH	15/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.2	7.2	6.2	KHÁ
175	9/4	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	10/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9.2	8.5	GIỎI
176	9/4	ĐẶNG HÀ LẠC MIÊN	16/06/2007	Thừa Thiên Huế	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.7	7.4	5.6	KHÁ
177	9/4	NGUYỄN HOÀNG MINH	04/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.7	6.6	5.3	KHÁ
178	9/4	TRẦN HOÀNG MINH	23/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	TRUNG BÌNH	TỐT	5.7	6.4	5.1	TRUNG BÌNH
179	9/4	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NGHI	20/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.2	8.6	GIỎI
180	9/4	DƯƠNG HẢI NGUYỄN	14/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.8	4.4	3.8	TRUNG BÌNH
181	9/4	ĐẬU NGỌC KHÔI NGUYỄN	10/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	7.2	6.9	6.9	KHÁ
182	9/4	NGUYỄN MINH NHẬT	28/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	7	7	GIỎI
183	9/4	BÙI NGỌC NHI	29/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.7	7.3	6.7	KHÁ
184	9/4	BÙI HOÀNG MINH PHÚC	18/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	KHÁ	9	9.1	7.7	KHÁ
185	9/4	VĨNH THIÊN PHÚC	20/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.8	8.4	7.2	GIỎI
186	9/4	HÀ ANH QUÂN	22/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.9	8	8	GIỎI
187	9/4	NGUYỄN CHÍ THÀNH	16/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.3	6.3	5.3	KHÁ
188	9/4	NGUYỄN DOÃN TRƯỜNG THẮNG	05/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.3	8.1	8.1	GIỎI
189	9/4	PHẠM VIỆT THẮNG	20/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.9	6	6	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
190	9/4	PHAN HỮU THẮNG	28/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.6	8.8	8.8	GIỎI
191	9/4	TRẦN NGUYỄN QUỐC THẮNG	30/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.6	8.9	8.8	GIỎI
192	9/4	NGUYỄN PHÚC THỊNH	16/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	6	6.4	5.6	TRUNG BÌNH
193	9/4	NGUYỄN ANH THU'	17/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	7.9	7.9	GIỎI
194	9/4	TRẦN NGỌC ANH THU'	19/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.8	8.8	GIỎI
195	9/4	LÊ THANH THỦY TIỀN	31/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5	4.5	4.1	TRUNG BÌNH
196	9/4	ĐỖ MINH TOÀN	07/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.9	6.9	6.9	KHÁ
197	9/4	NGUYỄN HOÀNG YẾN TRANG	10/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9.2	8.4	GIỎI
198	9/4	ĐẶNG MINH TRÍ	30/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.5	6	4.5	TRUNG BÌNH
199	9/4	TRẦN QUỐC THIÊN TUẤN	12/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	6.4	7.4	6.2	KHÁ
200	9/4	NGUYỄN HOÀNG VŨ	07/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	KHÁ	TỐT	5.8	6.8	5.8	KHÁ
201	9/4	NHÂM THỊ ÁNH PHƯƠNG	15/03/2007	Thái Bình	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.7	6.7	5.3	KHÁ
202	9/5	TRẦN MINH ANH	15/06/2007	Cà Mau	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.1	8.6	7.1	GIỎI
203	9/5	HỒ THIÊN BẢO	09/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	9	8.3	GIỎI
204	9/5	LÂM QUỐC BẢO	29/11/2007	Quảng Nam	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.8	8	5.8	KHÁ
205	9/5	PHẠM GIA BẢO	12/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	8.9	8.9	GIỎI
206	9/5	TRẦN QUỐC BẢO	22/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	7.2	7.3	4.6	TRUNG BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
207	9/5	ĐẶNG MINH CÁT	09/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.3	7.7	5.8	KHÁ
208	9/5	BÙI PHÚC HUY CHUÔNG	10/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.9	8.7	5.8	KHÁ
209	9/5	PHẠM MINH DƯƠNG	03/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.3	7.3	GIỎI
210	9/5	NGUYỄN CHÂU GIANG	24/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.5	8.1	GIỎI
211	9/5	LÊ KHÁNH HÀ	03/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.8	8	7.6	GIỎI
212	9/5	TRẦN THỊ KHÁI HOÀN	31/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.8	8.1	GIỎI
213	9/5	HUỲNH NGUYỄN MINH HOÀNG	19/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	8.8	7.9	GIỎI
214	9/5	NGUYỄN GIA HUY	17/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	6.2	7.5	5.7	KHÁ
215	9/5	LÊ HOÀNG MINH KHANG	17/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.1	6.2	5.1	KHÁ
216	9/5	NGÔ HUY KHÁNH	09/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9.2	8.8	GIỎI
217	9/5	NGUYỄN NGỌC NGÂN KHÁNH	13/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.6	8.8	7.6	GIỎI
218	9/5	TRẦN HỮU KHÁNH	19/05/2007	Hà Tĩnh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.4	7.3	6.1	KHÁ
219	9/5	VŨ NGỌC KHÁNH	26/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.3	9	7.3	GIỎI
220	9/5	LÂM ĐĂNG KHOA	27/07/2007	Sóc Trăng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	5.6	6.7	5.6	KHÁ
221	9/5	LÊ KHÔI	14/05/2007	Vĩnh Long	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.5	8.2	6.3	KHÁ
222	9/5	TÔ BÁ KIẾT	25/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	8.2	8.2	GIỎI
223	9/5	ĐỖ CHÍ LÂM	27/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.8	8.5	6.5	GIỎI
224	9/5	NGUYỄN VÕ HOÀNG LONG	28/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	8.6	8.3	GIỎI
225	9/5	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH NGÂN	19/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9	8.9	GIỎI
226	9/5	VƯƠNG HOÀNG THẢO NGÂN	04/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.1	7.2	4.7	TRUNG BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
227	9/5	LA BỘI NGHI	16/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.5	8.5	8.3	GIỎI
228	9/5	VŨ NGUYỄN KIM NGỌC	20/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.3	9.2	GIỎI
229	9/5	HỒ ĐĂNG NGUYỄN	10/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	6	4.9	4.9	TRUNG BÌNH
230	9/5	NGUYỄN KIM KHÔI NGUYỄN	20/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.2	6.7	4.7	TRUNG BÌNH
231	9/5	TRẦN ĐỨC NGUYỄN	13/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8	7.2	7.2	GIỎI
232	9/5	TRẦN LONG NGUYỄN	21/10/2007	Nam Định	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.6	8.8	8.4	GIỎI
233	9/5	NGÔ NGUYỄN UYÊN NHI	08/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.7	7.2	GIỎI
234	9/5	PHẠM ĐĂNG ĐẮC PHÚC	25/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8.2	7.1	6.8	KHÁ
235	9/5	LÊ THỊ BẢO TÂM	01/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	9.1	8.8	GIỎI
236	9/5	NGUYỄN THÁI THANH THẢO	05/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.2	8.1	6.2	KHÁ
237	9/5	LƯƠNG TRÍ THỊNH	27/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.1	8.7	6	KHÁ
238	9/5	MAI PHẠM QUỲNH TRÂM	27/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.9	7.8	GIỎI
239	9/5	NGUYỄN NGỌC MAI TRẦN	14/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	4.8	6.4	4.8	TRUNG BÌNH
240	9/5	HOÀNG ANH TUẤN	12/04/2007	Hà Nam	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.7	8.3	5.4	KHÁ
241	9/5	NGUYỄN NGỌC THANH VÂN	22/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	9.2	8	GIỎI
242	9/5	ĐOÀN NGỌC THẢO VY	09/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.5	9.1	7.5	GIỎI
243	9/5	PHAN HUỲNH PHƯƠNG VY	05/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	9.2	7.7	GIỎI
244	9/5	TRẦN GIA NHƯ Ý	22/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	KHÁ	TỐT	7.1	7.9	7.1	KHÁ
245	9/6	PHAN LÊ QUỐC ANH	04/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.5	7.2	6.4	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
246	9/6	TRƯƠNG QUỐC ANH	17/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	8.2	7.9	GIỎI
247	9/6	HUỲNH NGUYỄN MINH DŨNG	03/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.1	8.5	8.2	GIỎI
248	9/6	LƯƠNG THỊ HỮU DUY	09/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.2	8.3	6.9	GIỎI
249	9/6	ĐÌNH HIỀN ĐẠT	21/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.8	5.4	5.4	TRUNG BÌNH
250	9/6	TRƯƠNG LÊ HOÀNG HẠNH	04/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	KHÁ	5.6	6.8	5.6	KHÁ
251	9/6	CHÂU NHƯ HUỲNH	01/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.8	8.2	6.7	GIỎI
252	9/6	NGUYỄN KHẢI	15/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.3	6.9	6.5	KHÁ
253	9/6	NGÔ TRẦN BẢO KHANH	02/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	8.8	7.3	6.5	KHÁ
254	9/6	NGUYỄN TUẤN KIỆT	20/03/2007	Trà Vinh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.1	7.1	7	GIỎI
255	9/6	LÊ MINH LÂM	25/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	6	5	4.8	TRUNG BÌNH
256	9/6	TRẦN BUI BẢO LÂM	29/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	8.3	7.7	GIỎI
257	9/6	LÊ TRẦN MINH LIÊM	08/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	8.5	7.3	6.9	KHÁ
258	9/6	ĐỖ THỊ THÙY LINH	22/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	9.1	8.3	GIỎI
259	9/6	NGUYỄN VŨ KHÁNH LINH	21/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	7.9	7.6	GIỎI
260	9/6	THÁI THUỶ LINH	09/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.1	6	5.1	TRUNG BÌNH
261	9/6	LAI QUỐC LONG	22/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.1	8.3	GIỎI
262	9/6	PHAN HUỲNH TẤN LỢI	31/12/2007	Long An	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8.3	8.7	6	KHÁ
263	9/6	MAI HOÀNG LUÂN	02/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.5	6.8	6.7	KHÁ
264	9/6	TRẦN NHẬT KHÁNH LY	27/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	8	6.2	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
265	9/6	DƯƠNG HUỲNH TRÚC MAI	04/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9.1	7.9	GIỎI
266	9/6	LÊ HỒ NHẤT MAI	24/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	TRUNG BÌNH	TỐT	5.9	5.7	4.9	TRUNG BÌNH
267	9/6	NGUYỄN NHƯ' BAN MAI	11/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	8.8	8.2	GIỎI
268	9/6	TIÊU GIA MINH	31/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	8.4	8.4	GIỎI
269	9/6	PHAN LÊ HÀ MY	14/09/2007	Hà Nội	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.9	8.9	8.2	GIỎI
270	9/6	CHU GIA MỸ	27/06/2007	Bình Dương	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.6	7	GIỎI
271	9/6	NGUYỄN MINH NGUYỄN	27/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.7	6	4.9	TRUNG BÌNH
272	9/6	NGUYỄN XUÂN PHÚC NGUYỄN	08/10/2007	Thanh Hóa	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	8.1	8.1	GIỎI
273	9/6	NGUYỄN NGỌC KHẢ NHI	12/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	6.9	8.4	6.9	GIỎI
274	9/6	TRẦN NGUYỄN THẢO NHI	03/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.6	7.1	GIỎI
275	9/6	NGUYỄN NGỌC NHƯ'	23/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.3	8.8	8.3	GIỎI
276	9/6	BÙI THIÊN PHÚC	24/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.7	6.5	4.8	TRUNG BÌNH
277	9/6	LÊ PHAN HOÀNG PHÚC	09/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.2	9.1	8.2	GIỎI
278	9/6	TRẦN THỊ DIỄM PHƯƠNG	02/06/2007	Đồng Nai	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.1	8.9	8	GIỎI
279	9/6	QUÁCH ĐÌNH THANH	22/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.7	9	8.2	GIỎI
280	9/6	PHÙNG LƯU KIM THẢO	25/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	9.1	7.9	GIỎI
281	9/6	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	10/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9.4	9.1	GIỎI
282	9/6	HỒ PHƯỚC THIÊN	27/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	5.4	5.3	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
283	9/6	CAO HỮU THOẠI	30/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	6	4.4	4.4	TRUNG BÌNH
284	9/6	TRƯƠNG NGỌC THUY	19/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.5	6.7	GIỎI
285	9/6	NGUYỄN THANH BẢO TRÂN	20/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.7	6.1	5.4	KHÁ
286	9/6	TRỊNH MINH TÚ	18/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	8.7	7.5	GIỎI
287	9/6	NGUYỄN ĐỨC TÙNG	03/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	8.7	8.5	GIỎI
288	9/6	NGUYỄN MINH VŨ	21/08/2007	Hà Nội	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	6.4	4.7	4.7	TRUNG BÌNH
289	9/7	VÕ ĐOÀN KHÁNH AN	12/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.7	8.9	8.7	GIỎI
290	9/7	ĐỖ LÊ TUẤN ANH	22/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.6	6.7	3.6	TRUNG BÌNH
291	9/7	NGUYỄN KHOA TUYẾT ANH	19/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	8.5	6.2	KHÁ
292	9/7	NGUYỄN TRÚC NGỌC ANH	13/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	9.2	8	GIỎI
293	9/7	TRẦN QUỐC THIÊN ÂN	12/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	3.6	4.1	3.6	TRUNG BÌNH
294	9/7	TRẦN THẾ BẢO	11/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.1	8.2	6.5	GIỎI
295	9/7	VŨ DƯƠNG HOÀNG BẢO	01/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.6	6.8	GIỎI
296	9/7	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU	06/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6.9	8.1	5.7	KHÁ
297	9/7	NGUYỄN KHƯƠNG DUY	27/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.5	7.5	6.5	KHÁ
298	9/7	TRẦN KHÁNH DUY	17/05/2007	Bến Tre	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.7	6.8	GIỎI
299	9/7	NGUYỄN TRẦN KỶ DUYÊN	03/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.2	7.3	5.2	KHÁ
300	9/7	NGUYỄN MINH HIẾU	01/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.6	7.8	6.4	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
301	9/7	TÔN LONG HÙNG	12/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.6	8.2	6.4	KHÁ
302	9/7	BÙI THU HƯƠNG	06/10/2007	Bình Thuận	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.6	9.2	7.8	GIỎI
303	9/7	TRƯƠNG NGỌC HỮU	12/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	8.3	7.9	GIỎI
304	9/7	LŨ PHÚC KHANG	29/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	3.5	6.1	3.5	TRUNG BÌNH
305	9/7	LÊ NGUYỄN MINH KHOA	11/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	7	6.2	KHÁ
306	9/7	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG KHOA	14/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.3	8.3	6.3	KHÁ
307	9/7	PHẠM HẢI LINH	29/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	9	7.5	GIỎI
308	9/7	TRẦN PHƯƠNG GIA LINH	27/07/2007	Lâm Đồng	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	8.4	7.7	GIỎI
309	9/7	NGUYỄN CỬU LONG	06/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.2	8.5	7.5	GIỎI
310	9/7	NGUYỄN TRỊNH PHƯƠNG MAI	02/02/2007	Bà Rịa Vũng Tàu	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.4	7.7	5.2	KHÁ
311	9/7	NGUYỄN NHẬT MINH	02/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	KHÁ	TỐT	5.3	8	5.3	KHÁ
312	9/7	NGUYỄN QUANG MINH	23/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.2	6.6	5.2	TRUNG BÌNH
313	9/7	ĐOÀN HÀ MỸ	26/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	8.7	7.3	GIỎI
314	9/7	LÊ HẢI NAM	26/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.8	7.6	4.2	TRUNG BÌNH
315	9/7	PHAN MAI NGÂN	10/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.5	8.8	7.5	GIỎI
316	9/7	PHAN VĂN NGHI	08/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.8	7.6	6.8	KHÁ
317	9/7	SÚ GIA NGHI	16/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.6	9.2	7.9	GIỎI
318	9/7	TRỊNH THẢO NGHI	05/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	9	8.1	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
319	9/7	TRẦN KHÔI NGUYỄN	09/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.7	9.2	8.4	GIỎI
320	9/7	NGUYỄN MINH NHÂN	11/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.6	7.2	4.6	TRUNG BÌNH
321	9/7	LÊ HÀ TUYẾT NHI	06/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.5	8.5	7.5	GIỎI
322	9/7	NGUYỄN KHOA QUỲNH NHƯ	09/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	8.6	7.5	GIỎI
323	9/7	TRẦN ĐÌNH OAI	15/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.8	6.3	4.2	TRUNG BÌNH
324	9/7	LÊ HOÀI PHÁT	01/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.6	5.7	5.6	KHÁ
325	9/7	NGUYỄN CAO HÙNG PHI	08/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.2	5.3	3.8	TRUNG BÌNH
326	9/7	NGUYỄN ĐĂNG QUÂN	17/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.3	5	4.3	TRUNG BÌNH
327	9/7	VƯƠNG VĂN QUÝ	22/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.4	7.4	4.8	TRUNG BÌNH
328	9/7	HUỲNH THANH THẢO	31/07/2007	Đà Nẵng	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.1	8.9	7.1	GIỎI
329	9/7	NGUYỄN ĐOÀN ANH THU	07/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9	8.9	GIỎI
330	9/7	TRẦN MINH THU	06/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.7	7.9	4.7	TRUNG BÌNH
331	9/7	NGUYỄN VĂN TIẾN	01/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	NAM	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	KHÁ	TỐT	7.6	8.6	5.4	KHÁ
332	9/7	LÊ NGỌC VÂN TRANG	19/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	6.7	8.3	6.7	GIỎI
333	9/7	TRƯƠNG HOÀNG VŨ	28/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.9	7.1	5.8	KHÁ
334	9/7	HUỲNH NGỌC THANH VY	27/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.7	8.8	5.5	KHÁ
335	9/8	LÊ NGUYỄN HOÀI AN	23/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.4	6.9	6.5	KHÁ

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
336	9/8	LÂM QUỐC BẢO	18/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	8.7	7.8	GIỎI
337	9/8	LÊ TRẦN NGỌC BÍCH	21/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8	7.4	5.9	KHÁ
338	9/8	PHAN THÀNH DANH	06/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.2	7.4	6.8	KHÁ
339	9/8	NGUYỄN THANH DUY	28/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.4	7.1	6.9	KHÁ
340	9/8	ĐỖ TIẾN ĐẠT	07/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.9	7.4	5.1	KHÁ
341	9/8	NGUYỄN THANH HÀ	09/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7	7.6	6.9	KHÁ
342	9/8	NINH TƯỚNG NGỌC HÂN	24/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.2	8.3	8.2	GIỎI
343	9/8	VŨ MINH HIỀN	29/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	8.7	8.7	GIỎI
344	9/8	DƯƠNG ĐỖ HUY HOÀNG	01/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7	7	7	KHÁ
345	9/8	PHAN VĂN HOÀNG	11/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	8.2	7	GIỎI
346	9/8	BÙI MINH HUY	23/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.1	8.2	7.2	GIỎI
347	9/8	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	11/05/2007	Vĩnh Long	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật, kém phát triển, bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi, diện hộ đói nghèo	KHÁ	TỐT	8.5	8	6.3	KHÁ
348	9/8	NGUYỄN NGÔ QUỐC HUY	04/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.8	7.5	7.5	GIỎI
349	9/8	LÊ DUY KHANG	10/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.2	6.4	6	KHÁ
350	9/8	NGUYỄN MẠNH KHANG	10/07/2007	Hà Nội	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	7.3	6.9	GIỎI
351	9/8	NGUYỄN TÙNG KHÁNH	03/04/2007	Hải Phòng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.6	7	6.9	KHÁ
352	9/8	NGUYỄN MINH KHÔI	07/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.1	7.8	5	KHÁ
353	9/8	TRANG ANH KHÔI	15/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	8.2	8.2	GIỎI
354	9/8	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	14/05/2007	Quảng Bình	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	9.1	7.8	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
355	9/8	NGÔ VĂN LONG	21/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	NAM	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.2	8.7	8.7	GIỎI
356	9/8	PHẠM HOÀNG PHI LONG	24/09/2007	Hàn Quốc	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	4.9	5.4	4.9	TRUNG BÌNH
357	9/8	NGUYỄN PHƯƠNG MAI LY	29/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.9	8.6	5.7	KHÁ
358	9/8	NGUYỄN NGỌC TUYẾT MAI	11/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TRUNG BÌNH	3.5	5.2	3.5	TRUNG BÌNH
359	9/8	LUU NHẬT MINH	03/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.1	6.9	6.1	KHÁ
360	9/8	NGUYỄN LÊ TRÀ MY	02/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	8.6	8.2	GIỎI
361	9/8	NGUYỄN HOÀNG THẢO NGUYỄN	18/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.2	7.8	7.2	KHÁ
362	9/8	BÙI THỊ THANH NHÃ	17/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.2	8.5	7	GIỎI
363	9/8	NGUYỄN NGỌC BẢO NHI	14/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	6.2	6	5	TRUNG BÌNH
364	9/8	PHẠM THẢO NHI	26/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	8.3	7.5	7	GIỎI
365	9/8	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	14/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	9	8.2	GIỎI
366	9/8	BÙI NGỌC MINH PHÚ	20/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	8.3	8.2	GIỎI
367	9/8	NGUYỄN PHÚC	14/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.4	8.2	6.8	GIỎI
368	9/8	NGUYỄN TRẦN THANH PHỤNG	10/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	KHÁ	4.1	6.1	4.1	TRUNG BÌNH
369	9/8	PHẠM NGUYỄN THANH PHƯƠNG	29/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.7	8.1	6.5	GIỎI
370	9/8	HỒ TRƯỞNG MINH QUÂN	22/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.6	6.7	6.7	KHÁ
371	9/8	PHAN DANH THÀNH TÀI	31/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.5	7.4	GIỎI
372	9/8	TRẦN VÕ THÀNH TÀI	27/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.9	8.6	7.6	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
373	9/8	ĐẶNG HUỖNH ANH THƯ	02/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8.9	7.8	6.2	KHÁ
374	9/8	PHAN ANH THƯ	06/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.2	8.2	7.2	GIỎI
375	9/8	ĐOÀN HUỖNH KHÁNH TIỀN	29/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	9.2	8.2	GIỎI
376	9/8	NGUYỄN LÊ NGỌC TRÂM	30/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	7	5.7	4.8	TRUNG BÌNH
377	9/8	DƯƠNG ĐÌNH QUANG TRÍ	07/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	7.1	7.1	GIỎI
378	9/8	ĐOÀN NGUYỄN THANH TUẤN	17/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	8	6.9	6.3	KHÁ
379	9/8	PHẠM NGUYỄN THU TUYỀN	18/03/2007	Quảng Ngãi	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.2	7.1	5.7	KHÁ
380	9/8	VÕ KIẾN VÂN	28/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.1	7.1	6	KHÁ
381	9/8	TRẦN HOÀNG VŨ	30/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	8.9	7.6	GIỎI
382	9/9	NGUYỄN THỊ XUÂN AN	31/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	4.3	5.8	4.3	TRUNG BÌNH
383	9/9	NGUYỄN PHÚC GIA ÂN	23/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.6	7.1	5.5	KHÁ
384	9/9	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	12/09/2007	Bình Dương	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	4	6.1	4	TRUNG BÌNH
385	9/9	TRẦN VIỆT CƯỜNG	12/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7	7	6.7	KHÁ
386	9/9	HUỖNH KHÁNH DUYÊN	26/07/2007	Bình Định	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	7.8	8.7	7.1	GIỎI
387	9/9	VŨ NGUYỄN THIÊN ĐOÁ	30/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.2	8.9	7	GIỎI
388	9/9	LÊ GIA HÂN	23/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	7.8	6.2	KHÁ
389	9/9	NGUYỄN LƯU GIA HÂN	04/04/2007	Cần Thơ	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.9	8.6	GIỎI
390	9/9	VƯƠNG THỊ BẢO HÂN	04/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.7	6.7	6.5	KHÁ
391	9/9	ĐỖ MINH HIẾU	10/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	8.7	8.5	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
392	9/9	NGÔ VƯƠNG QUỐC HÙNG	12/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.2	8.2	7.2	GIỎI
393	9/9	PHAN KHANG BÁCH HỖ	25/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	5.5	6.2	5.5	KHÁ
394	9/9	HUỲNH CHẤN KHANG	17/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.4	8.4	8.4	GIỎI
395	9/9	NGUYỄN NGỌC MAI KHANH	10/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7	8.1	6.9	GIỎI
396	9/9	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	20/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	8.8	7.5	GIỎI
397	9/9	PHAN HY LÂM	02/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.6	8.6	7.8	GIỎI
398	9/9	VÕ NHẬT LÂM	05/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	6.6	6.9	6.5	KHÁ
399	9/9	ĐẶNG HOÀI PHI LONG	15/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.3	8	GIỎI
400	9/9	PHẠM THANH LONG	13/09/2007	Hải Phòng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.9	7	5.9	KHÁ
401	9/9	TẠ TRUNG LONG	01/01/2007	Nam Định	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.2	6.4	5.2	TRUNG BÌNH
402	9/9	BÙI THANH LUYẾN	07/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	6	8.6	6	KHÁ
403	9/9	ĐỖ NGUYỄN XUÂN MAI	12/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.3	6.1	4.7	TRUNG BÌNH
404	9/9	HOÀNG BẢO THIÊN NGÂN	20/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.7	7.6	GIỎI
405	9/9	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	06/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	5.2	7	5.2	KHÁ
406	9/9	ĐÌNH HOÀNG YẾN NGỌC	28/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.6	8.7	8.4	GIỎI
407	9/9	PHẠM ĐOÀN KHÁNH NGỌC	08/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.8	8	6.8	GIỎI
408	9/9	NGÔ TRỌNG NHÂN	11/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8	7.7	7.1	GIỎI
409	9/9	HỒ NGỌC MINH NHẬT	16/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	TRUNG BÌNH	TỐT	5.3	6.1	4.4	TRUNG BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
410	9/9	VÕ MINH PHÚ	26/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.6	6.1	5.2	TRUNG BÌNH
411	9/9	NGUYỄN KIM PHỤNG	04/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	7.9	6.9	KHÁ
412	9/9	DƯƠNG TRUNG QUÂN	12/01/2007	Hà Tây	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.3	6.3	5.3	TRUNG BÌNH
413	9/9	TRƯƠNG BẢO QUYÊN	30/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.6	7.6	6.7	KHÁ
414	9/9	HUỲNH TẤN SANG	06/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.1	7	6.9	KHÁ
415	9/9	NGUYỄN DƯƠNG KHIẾT TÂM	12/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.2	8.1	7.6	GIỎI
416	9/9	VÕ TẤN THÀNH	16/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.4	7.2	6.6	KHÁ
417	9/9	PHẠM THỊ THANH THẢO	04/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	KHÁ	TỐT	6.2	6.5	5.4	KHÁ
418	9/9	TRẦN VĂN THẮNG	25/01/2007	Hà Nam	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	7.2	7.2	KHÁ
419	9/9	LÊ TĂNG THANH THIỆU	11/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	KHÁ	TỐT	7.4	7.4	6.9	KHÁ
420	9/9	PHAN THỊ ANH THY	21/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.5	8.3	7.9	GIỎI
421	9/9	TRƯƠNG QUỲNH TRÂN	29/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	KHÁ	5.7	5	5	TRUNG BÌNH
422	9/9	ĐOÀN MINH TÚ	16/02/2007	Hà Nội	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.6	8.1	GIỎI
423	9/9	NGUYỄN THANH TÚ	26/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.8	8	7.8	GIỎI
424	9/9	LÊ BẢO VI	30/05/2007	Bình Định	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	KHÁ	TỐT	6.2	7.1	6	KHÁ
425	9/9	LÂM QUANG VINH	25/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	KHÁ	TỐT	7.3	7	5.7	KHÁ
426	9/9	LÝ TUYẾT VY	07/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.9	9.1	8.9	GIỎI
427	9/9	PHAN THIÊN Ý	15/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9	8.1	8.1	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
428	9/10	ĐỖ TÚ ANH	08/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.1	9.1	GIỎI
429	9/10	NGUYỄN THÙY KIM ANH	19/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.2	9.1	8.5	GIỎI
430	9/10	PHẠM NGUYỄN QUỲNH ANH	15/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.4	9.3	GIỎI
431	9/10	PHẠM QUỲNH ANH	01/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.9	9.8	9.8	GIỎI
432	9/10	PHAN MỸ ANH	26/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.7	8.8	7.9	GIỎI
433	9/10	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	23/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	9	9	GIỎI
434	9/10	ĐINH NGUYỄN NGỌC DIỆP	25/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.6	8	7.3	GIỎI
435	9/10	NGUYỄN ĐỨC KHANG DUY	04/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9.2	9.2	GIỎI
436	9/10	PHAN TIẾN ĐẠT	14/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	8.9	7.7	GIỎI
437	9/10	THÁI QUỲNH HẢO	24/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	5-HS đạt HSG, TTVN cấp sở, cấp bộ	GIỎI	TỐT	9.7	9.7	9.5	GIỎI
438	9/10	NGUYỄN PHAN BẢO HÂN	10/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.2	9.2	GIỎI
439	9/10	ĐỖ QUANG HỒNG	14/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.9	9	8.9	GIỎI
440	9/10	PHẠM HOÀNG XUÂN HỒNG	05/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.1	8.2	7.6	GIỎI
441	9/10	HỒ DUY KHOA	30/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	9	9	GIỎI
442	9/10	VÕ ĐĂNG KHÔI	03/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9	9	GIỎI
443	9/10	TRẦN THIÊN KIM	27/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	9.1	9.1	GIỎI
444	9/10	NGUYỄN YẾN LINH	20/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	9.3	8.9	GIỎI
445	9/10	TRẦN NGUYỄN TRÚC LINH	09/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	9	9	GIỎI
446	9/10	HOÀNG DƯƠNG PHƯƠNG MAI	04/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.4	8.7	8.5	GIỎI
447	9/10	NGUYỄN THÀNH NGHĨA	01/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	8.3	8.3	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
448	9/10	LÊ NGUYỄN THANH NGỌC	13/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9	9	GIỎI
449	9/10	NGUYỄN LƯU BẢO NGỌC	21/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	10	9.5	9.5	GIỎI
450	9/10	TRƯƠNG BẢO NGỌC	20/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.7	9.5	8.7	GIỎI
451	9/10	ĐÌNH HOÀNG NHI	11/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.6	9.5	9.5	GIỎI
452	9/10	ĐỒNG XUÂN NHI	16/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.7	9	8.7	GIỎI
453	9/10	NGUYỄN HOÀNG THẢO NHI	03/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.3	9.6	9	GIỎI
454	9/10	TỔNG PHƯƠNG NHI	22/04/2007	Phú Thọ	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	9.9	9.8	GIỎI
455	9/10	ĐẶNG HUỲNH THIÊN PHÚC	05/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.4	9.2	9.2	GIỎI
456	9/10	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	20/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	9.1	9.1	GIỎI
457	9/10	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	16/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	5-HS đạt HSG, TTVN cấp sở, cấp bộ	GIỎI	TỐT	9.6	9.4	9.4	GIỎI
458	9/10	TRƯƠNG TẤN PHƯỚC	06/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	9.2	9.2	GIỎI
459	9/10	NGUYỄN THANH THANH	26/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.7	9.3	9.3	GIỎI
460	9/10	ĐÌNH VIỆT THẮNG	11/06/2007	Đà Nẵng	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.6	8.7	8.5	GIỎI
461	9/10	BÙI VĂN HƯNG THỊNH	03/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.8	9	9	GIỎI
462	9/10	ĐẶNG NGÔ NGỌC KIM THƯ	26/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.4	8.6	7.7	GIỎI
463	9/10	HÀ MINH THƯ	10/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	10	9.8	9.7	GIỎI
464	9/10	LÊ NGUYỄN MINH THƯ	19/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	4-Người tàn tật, khuyết tật,kém phát triển,bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi,diện hộ đói nghèo	GIỎI	TỐT	9.3	9.5	9.2	GIỎI
465	9/10	VÕ HOÀNG MINH THƯ	17/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	2-Dân tộc thiểu số	GIỎI	TỐT	9.7	9.7	9.7	GIỎI

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2022

Trường: THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Loại	UTKK	XLHL	XLHK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	XLTN
466	9/10	VÕ SONG THƯ	27/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	8.8	8.6	8.6	GIỎI
467	9/10	HỒ NGỌC MINH THY	05/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9.3	9.3	GIỎI
468	9/10	TRƯƠNG TRUNG TÍN	08/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	8.5	7.2	7.2	GIỎI
469	9/10	NGUYỄN NGỌC BẢO TRẦN	09/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.7	9.4	9.3	GIỎI
470	9/10	PHẠM ANH TRÚC	18/08/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.7	9.4	9.2	GIỎI
471	9/10	BÙI NGỌC TÚ UYÊN	13/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.1	9.4	9.1	GIỎI
472	9/10	HỒNG LÊ MINH UYÊN	04/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	6-HS có chứng chỉ nghề Phổ thông	GIỎI	TỐT	9.5	8.9	8.5	GIỎI
473	9/10	PHÙNG TRẦN THU VÂN	19/09/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.2	9.3	8.4	GIỎI
474	9/10	NGUYỄN THUY NHẬT VY	28/06/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	7.2	8.4	7.2	GIỎI
475	9/10	DUƠNG LÊ NGỌC ANH	27/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NỮ	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	GIỎI	TỐT	9.5	9	9	GIỎI
476	9/5	TRƯƠNG THÀNH ĐẠT	15/06/2005	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	NAM	1-Trung học cơ sở	0-Bình thường	TRUNG BÌNH	TỐT	5.4	5.3	5.3	TRUNG BÌNH
Tổng cộng có tất cả: 476 học sinh được công nhận tốt nghiệp (Giỏi: 296 - Khá: 124 - Trung bình: 56 - Yếu: 0)														

NGƯỜI LẬP BẢNG

Ngày..... tháng năm
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(ký tên đóng dấu)

Duyệt của Phòng giáo dục và đào tạo
Ngày..... tháng năm
Trưởng phòng giáo dục và đào tạo